

Bản án số: 96/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 11 - 2021

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên.

***Các hội thẩm nhân dân:***

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Chiến

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2021/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**BÙI VĂN C**, sinh ngày 12/12/1996 tại Xã TX, huyện TT, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Thôn 7, xã TX, huyện TT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D và con bà Bùi Thị N; vợ con chưa có;

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 59/2013/HSST ngày 20/12/2013 Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” đã chấp hành xong bản án.

- Bản án số 06/2017/HSST ngày 23/02/2017 Tòa án nhân dân huyện BV xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp xong bản án.
- Bản án số 66/2017/HSST ngày 20/09/2017 Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/01/2019 đã chấp hành xong bản án. Ngày 03/01/2021 được xóa án tích.
- 01 tiền sự ngày 22/11/2016 Công an thị xã ST xử phạt bị cáo về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, bị cáo Bùi Văn C chưa chấp hành nộp phạt theo Quyết định xử phạt hành chính số: 04/QĐ – XPHC của Công an thị xã ST – TP Hà Nội.

Bị cáo Bùi Văn C bị bắt ngày 21/6/2021, bị tạm giữ ngày 22/6/2021, đến ngày 30/6/2021 áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo Bùi Văn C đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/6/2021, Bùi Văn C nhận được điện thoại của Đinh Công T (T mượn điện thoại của Bùi Văn Đ) hỏi mua của C 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy “đá” và bảo C mang đến nhà nghỉ TL thuộc thôn 2 – xã TH – huyện TT – TP Hà Nội cho T. C đồng ý và đi đến khu vực cổng trường SQLQ thuộc xã CĐ – thị xã ST – TP Hà Nội để tìm mua ma túy và mua được một đoạn ống nhựa bên trong chứa ma túy “đá” với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy C đã thuê nhà nghỉ trên địa bàn xã CĐ – TX ST để nghỉ và sử dụng ma túy. C lấy đoạn ống nhựa chứa ma túy đổ vào túi ni lông một ít ma túy rồi gói lại, số ma túy còn trong ống nhựa C sử dụng một mình. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày C thuê xe Taxi đi đến nhà nghỉ TL để bán ma túy cho T. Khi đến nhà nghỉ TL, C lên phòng 103 nhưng chưa kịp bán ma túy cho T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

-Tang vật thu giữ: 01 (một) gói ni lông màu trắng kích thước (1 x 2) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu tại túi quần phía sau bên phải quần Bùi Văn C đang mặc. Ký hiệu Mẫu A1.

- Tiền Việt Nam đồng số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Đinh Công T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “NOKIA”, màu đen số IMEI: 353693/05/246947/0 bên trong chứa 01 sim điện thoại số thuê bao 0945673293 đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn C.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở, thư tín, điện thoại, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm đối với Bùi Văn C tại thôn 7 – xã TX – huyện TT – TP Hà Nội. Kết quả không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì.

- Tại Bản kết luận giám định số **5151/KLGD - PC09** ngày 28/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an TP Hà Nội kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 01(một) gói ni lông ký hiệu mẫu A1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là: **0,087 gam**.

### **Xử lý vật chứng:**

- Đã trao trả 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu “VSMART”, màu đen số IMEI 1: 359869100390678, IMEI 2: 359869100390686 bên trong chứa 01 sim điện thoại số thuê bao 0963708850 cho anh Bùi Văn Đ SN:1998 trú tại: thôn 1 – YB – TT – Hà Nội là chủ sở hữu là có căn cứ.

- 01 (một) phong bì mẫu vật do phòng PC09-CATP Hà Nội hoàn trả sau giám định bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị can Bùi Văn C , giám định viên Nguyễn Hoàng H và đồng chí Kiều Hoàng N – cán bộ Công an huyện TT; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “NOKIA”, màu đen số IMEI: 353693/05/246947/0 bên trong chứa 01 sim điện thoại số thuê bao 0945673293 đã qua sử dụng; số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT chờ xử lý theo quy định.

- Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho bị can Bùi Văn C vào ngày 21/6/2021 tại khu vực Ngã tư lục quân – xã CD – TX ST – TP Hà Nội. Bùi Văn C, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, việc mua bán ma túy diễn ra trên đường, ngoài lời khai của Bùi Văn C thì không có tài liệu gì khác vì vậy không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Đinh Công T có hành vi mua 300.000đ ma túy “đá” của Bùi Văn C để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp mua thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi của Đinh Công T không thuộc trường hợp tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội. Vì vậy T phải chịu trách nhiệm về gói ma túy mua của C nhưng gói ma túy có trọng lượng 0,087 gam, dưới mức tối thiểu (0,1 gam) quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS. Do đó hành vi của T không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng đã vi phạm điểm a khoản 2 điều 21 nghị định 167/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Công

an huyện TT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh Công T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức phạt 1.500.000đ.

- Đối với Bùi Văn Đ, sử dụng điện thoại di động “VSMART”, màu đen số IMEI 1: 359869100390678, IMEI 2: 359869100390686 và số điện thoại 0963708850, Điều không biết Đinh Công T hỏi mượn điện thoại để gọi điện cho Bùi Văn C để mua ma túy. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Bùi Văn Đ.

Tại Bản cáo trạng số 95/CT-VKS-TT ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 36 đến 42 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo hoàn cảnh không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã được niêm phong theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 03 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

Sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 26/10/2021 của Kho bạc Nhà nước huyện TT.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi tuyên án: Bị cáo đã biết sai lầm của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về làm ăn lương thiện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21 tháng 6 năm 2021, bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,087 gam.

Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn C phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Bùi Văn C đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện. Bị cáo có hiểu biết và nhận thức được tính chất nghiêm trọng của hành vi nhưng vẫn thực hiện tội phạm. Bị cáo ham chơi, không chịu lao động đã dẫn đến phạm tội cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hình phạt bổ sung: Công việc của bị cáo không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết khác:

- Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn C vào ngày 21/6/2021 tại khu vực Ngã tư lục quân – xã CĐ – thị xã ST – TP Hà Nội. Bùi Văn C, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, việc mua bán ma túy diễn ra trên đường, ngoài lời khai của Bùi Văn C thì không có tài liệu gì khác vì vậy không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Đinh Công T có hành vi mua 300.000đ ma túy “đá” của Bùi Văn C để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp mua thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi của Đinh Công T không thuộc trường hợp tự ý nửa

chừng chấm dứt việc phạm tội. Vì vậy T phải chịu trách nhiệm về gói ma túy mua của C nhưng gói ma túy có trọng lượng 0,087 gam, dưới mức tối thiểu (0,1 gam) quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó hành vi của T không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng đã vi phạm điểm a khoản 2 điều 21 nghị định 167/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Công an huyện TT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh Công T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức phạt 1.500.000đ.

- Đối với Bùi Văn Đ, sử dụng điện thoại di động “VSMART”, màu đen số IMEI 1: 359869100390678, IMEI 2: 359869100390686 và số điện thoại 0963708850, Đ không biết Đinh Công T hỏi mượn điện thoại để gọi điện cho Bùi Văn C để mua ma túy. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Bùi Văn Đ.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đã trao trả 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu “VSMART”, màu đen số IMEI 1: 359869100390678, IMEI 2: 359869100390686 bên trong chứa 01 sim điện thoại số thuê bao 0963708850 cho anh Bùi Văn Đ SN: 1998 trú tại: thôn 1 – YB – TT – Hà Nội chủ sở hữu chiếc điện thoại đó là có căn cứ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì mẫu vật do phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị cáo Bùi Văn C, giám định viên Nguyễn Hoàng H và đồng chí Kiều Hoàng N – cán bộ Công an huyện TT; Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “NOKIA”, màu đen số IMEI: 353693/05/246947/0 bên trong chứa 01 sim điện thoại số thuê bao 0945673293 đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo. Theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 03 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính của bị cáo theo ủy nhiệm chi của Kho bạc Nhà nước huyện TT ngày 26/10/2021.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 21 tháng 6 năm 2021.

**Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì mẫu vật do phòng PC09-CATP Hà Nội hoàn trả sau giám định bên ngoài có chữ ký niêm phong của bị cáo Bùi Văn C, giám định viên Nguyễn Hoàng H và đồng chí Kiều Hoàng N – cán bộ Công an huyện TT; Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “NOKIA”, màu đen số IMEI: 353693/05/246947/0 bên trong chứa 01 sim điện thoại số thuê bao 0945673293 đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 03 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo ủy nhiệm chi của Kho bạc Nhà nước huyện TT ngày 26/10/2021.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDTPHN; VKSNDTPHN;
- CA, VKSND, THA huyện TT;
- Bị cáo;
- UBND xã TX;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ngọc Yên**

